

Bản án số: 15 /2021/HS-ST
Ngày: 25 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Năm

Bà Thái Thục Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 248/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh N; sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: 258/131A N.D, Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H (đã chết) và bà Trang Thị Tuyết M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 04/8/2020, bị Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa đi cai nghiện tại Cơ sở thanh thiếu niên 2. Ngày 20/10/2020, Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh hủy quyết định trên.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 đến nay (có mặt).

Bị hại:

1. Anh Lê Quốc T, sinh năm: 1986; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Ấp H.V, xã H.N, huyện V.L, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: Phòng trọ số 8B, nhà số 142 R.C.B.L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

2. Anh Đoàn Thanh H, sinh năm: 1995; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú T: Xã T.H, huyện C.T A, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Phòng trọ số 8B, nhà số 142 R.C.B.L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 01/8/2020, Huỳnh Thanh N đi bộ đến nhà trọ số 142 R.C.B.L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm bạn. Khi đi ngang qua phòng trọ số 8B của nhà trọ trên thì N phát hiện thấy trong phòng có 03 nam thanh niên đang ngủ say, không đóng cửa phòng và có để 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng của anh Đoàn Thanh H và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu trắng của anh Lê Quốc T đang sạc pin gần chỗ 03 thanh niên đang nằm ngủ nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định trên, N lén lút đi vào phòng lấy 02 chiếc điện thoại kể trên bỏ vào túi quần phía trước 02 bên và đi ra khỏi phòng trọ.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N bắt xe ôm đến bến xe Quận 8 tìm người để bán 02 điện thoại nêu trên. Khi đến cổng bến xe Quận 8 trên đường Quốc lộ 50, N gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) đi xe gắn máy hiệu Wave màu xanh (không rõ biển số) và bán cho người này 02 chiếc điện thoại trên với giá 2.200.000 (hai triệu hai trăm ngàn) đồng. Sau đó, N đã tiêu xài hết số tiền này.

Sau khi bị mất tài sản, anh Lê Quốc T và anh Đoàn Thanh H đã trình báo Công an Phường 7, Quận 8 và cung cấp đoạn video quay lại cảnh Huỳnh Thanh N đột nhập vào phòng trọ.

Ngày 03/8/2020, N được Công an Phường 7, Quận 8 mời lên làm việc. Tại đây, N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Sau đó, Công an Phường 7 đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Ngày 10/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus dung lượng 64GB có giá trị là 5.220.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 dung lượng 16GB có giá trị là 1.845.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 7.065.000 đồng (Bút lục: 34-36).

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 USB hiệu Kingstone màu đỏ, dung lượng 8GB do anh Nguyễn Vũ P là chủ nhà trọ giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, anh Lê Quốc T bị N trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại Iphone 8 plus, anh T yêu cầu N bồi thường cho mình số tiền là 6.000.000 đồng (Bút lục: 71; 72).

Anh Đoàn Thanh H bị N trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại Iphone 6, anh H yêu cầu N bồi thường cho mình số tiền là 2.000.000 đồng (Bút lục: 73;

Tại bản Cáo trạng số 14/ CT-VKS ngày 25/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; **các điểm i, s** khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh N từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại anh Lê Quốc T, anh Đoàn Thanh H. Về vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 01/8/2020, tại phòng trọ số 8B của nhà trọ số 142 R.C.B.L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị Huỳnh Thanh N có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Lê Quốc T chiếc điện thoại Iphone 8 plus, anh Đoàn Thanh H là chiếc điện thoại Iphone 6, tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 7.065.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời

gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Bị cáo nghiện ma túy, từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, dù không xem là có án tích. Nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn, vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 USB hiệu Kingstone màu đỏ, dung lượng 8GB do anh Nguyễn Vũ P là chủ nhà trọ giao nộp, chứa dữ liệu ghi hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, xét chủ sở hữu không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu và tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại anh Lê Quốc T yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền là 6.000.000 đồng, anh Đoàn Thanh H yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền là 2.000.000 đồng. Theo Hội đồng định giá tài sản kết luận chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus của anh Lê Quốc T có giá trị là 5.220.000 đồng; chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 của anh Đoàn Thanh H có giá trị là 1.845.000 đồng. Xét thấy, thiệt hại xảy ra là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của hai bị hại. Xét thấy yêu cầu của hai bị hại là phù hợp cũng như được bị cáo đồng ý, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho anh Lê Quốc T số tiền là 6.000.000 đồng và bồi thường cho anh Đoàn Thanh H số tiền là 2.000.000 đồng.

[12] Đối với người đàn ông mua 02 chiếc điện thoại từ bị cáo, do không xác định được lai lịch; quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 và Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh N 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2020.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingstone màu đỏ, dung lượng 8GB; được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bảo quản trong một bì thư niêm phong, dán kín.

- Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 357, 468, 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh N bồi thường cho anh Lê Quốc T số tiền là 6.000.000 (sáu triệu) đồng, thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh N bồi thường cho anh Đoàn Thanh H số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng, thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

Nguyễn Thị Phúc